

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày: 07-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm:

Ông Dương Đình Duy

Ông Phan Văn Trường

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 07/9/2017, tại trụ sở Tòa án huyện B, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 04/8/2017 và quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2017/HSST-QĐ ngày 22/8/2017, đối với các bị cáo:

1. Mai Văn H1, sinh ngày 17/10/1998.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Mai Văn B1 và bà Dương Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 08/5/2017 đến nay. Có mặt.

2. Mai Văn H2, sinh ngày 26/9/1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Mai Văn B2 và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 08/5/2017 đến nay. Có mặt.

- Về nhân thân: Ngày 29/8/2013, bị cáo Mai Văn H bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 28/2013/HSST, ngày 06/12/2013 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, theo biên bản xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Mai Văn H đã thực hiện xong nghĩa vụ dân sự của bản án. Vì vậy đương nhiên được xóa án tích.

+ Người bào chữa cho bị cáo Mai Văn H và bị cáo Mai Văn H là ông Lương Văn C, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

+ Người bị hại:

1. Anh Nông Đức A (tức Trội), sinh năm: 1992; trú tại: Số 31, Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Lộc Duy K, sinh năm: 1991; trú tại: Số 47, Khối phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh La Văn T, sinh năm 2001. Có mặt.

+ Người đại diện hợp pháp của anh La Văn T là ông La Văn H (bố đẻ).
Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Hoàng Doãn C, sinh năm: 1970. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn H2 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05/5/2017, Mai Văn H1, sinh năm 1998; Mai Hồng P, sinh năm 2001, cùng trú tại thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Mai Văn H2, sinh năm 1995; La Đức N, sinh năm 2000; La Văn T, sinh năm 2001, cùng trú tại Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn cùng một số người bạn sau khi hát karaoke tại quán Thiên Cầm thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn cùng nhau lên quán ốc tại thôn Đ, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ăn ốc, uống rượu. Đến khoảng 23 giờ, Mai Văn H1 và Mai Văn H2 rủ nhau từ quán ốc tới nhà bạn là Hoàng Doãn S, sinh năm 1998, tại thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn còn cả nhóm vẫn ngồi tại quán ốc. Khi đến nơi Hoàng Doãn S không ở nhà, Mai Văn H1 vào nhà nói chuyện với bố của S là ông Hoàng Doãn C, sinh năm 1970, còn Mai Văn H2 không vào nhà mà đợi ở ngoài xe. Khoảng 05 phút sau Mai Văn H2 nhận được điện thoại của La Văn T nói rằng “Anh đang ở đâu, bạn anh bị đánh rồi”. Mai Văn H2 chạy vào nhà nói với Mai Văn H1 là “Ông ơi mấy thằng nó bị đánh trên kia rồi”. Nghe thấy vậy, Mai Văn H1 không nói gì, chạy xuống bếp nhà ông Hoàng Doãn C cầm 02 con dao bằng kim loại, 01 con dao quả kích thước 43 x 4cm, 01 con dao bản to kích thước 40 x 6,7 cm. Sau đó, Mai Văn H1 cầm dao ở tay và ngồi đằng sau xe mô tô do Mai Văn H2 điều khiển quay lại quán ốc ở thôn Đ, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Khi gần đến quán ốc Q (Cách khoảng 100 mét) Mai Văn H1 và Mai Văn H2 gặp nhóm bạn đang đứng ngoài đường cách quán ốc khoảng 20 mét đến 30 mét, lúc này Mai Văn H2 có hỏi “ai vừa đánh bọn em” La Văn T chỉ về hướng cầu Rá Riêng và nói “Bọn nó kia, thằng mặc áo đỏ với thằng cởi áo”, lúc này ở đầu cầu có bốn, năm người đang đứng ở đó, trong đó có Nông Đức , sinh năm 1992, trú tại khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (là người cởi áo) và Lộc Duy K, sinh năm 1991, trú tại khối phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng

Sơn (là người mặc áo đỏ). Lúc đó, Mai Văn H2 điều khiển xe mô tô, Mai Văn H1 cầm dao ngồi đằng sau đi tới gần nhóm của Nông Đức A và Lộc Duy K, cách khoảng 07 (bảy) mét đến 10 (mười) mét thì dừng lại quay đầu xe, Mai Văn H1 đưa con dao quắm cho Mai Văn H2, còn Mai Văn H1 cầm con dao bản to trên tay phải và tiến lại gần nhóm của Nông Đức A, Lộc Duy K thì hai bên xảy ra cãi vã, lúc này Nông Đức A cầm gậy lao tới đánh về hướng Mai Văn H1, Mai Văn H1 đưa tay trái lên đỡ, tay phải cầm dao chém vào đầu và vào tay Nông Đức A làm rơi gậy. Nông Đức A bỏ chạy, Mai Văn H1 đuổi theo vẫn cầm dao tay phải và chém về phía Nông Đức A nhưng không trúng. Thấy Nông Đức A bị chém, Lộc Duy K lao vào, cầm gậy vụt về phía Mai Văn H1 nhưng H1 tránh được. Lúc này Mai Văn H2 cầm dao quắm ở tay phải lao vào chém vào tay Lộc Duy K làm rơi gậy, Lộc Duy K bỏ chạy thì bị vấp ngã, Mai Văn H1 và Mai Văn H2 chạy theo chém thêm nhiều nhát vào người Lộc Duy K, Lộc Duy K vùng dậy bỏ chạy được. Khi Mai Văn H1 và Mai Văn H2 không đuổi theo nữa thì Lộc Duy K và Nông Đức A được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện B cấp cứu, Nông Đức A do vết thương nặng đã được chuyển đến Bệnh viện đa khoa T điều trị.

Sau khi chém Nông Đức A và Lộc Duy K, Mai Văn H1 và Mai Văn H2 cầm 02 con dao quay lại lấy xe mô tô đèo nhau mang về nhà ông Hoàng Doãn C để trả, đến nhà ông Chế đã khóa cửa đi ngủ, Mai Văn H1 gọi không thấy trả lời, H1 để lại 02 con dao ngoài hiên rồi quay ra cùng Mai Văn H2 đi xe máy về nhà ngủ.

Ngày 06/05/2017 Lộc Duy K và Nông Đức A đã làm đơn trình báo gửi đến Công an huyện Bắc S, Lạng Sơn đề nghị xử lý đối tượng gây thương tích cho mình theo quy định của pháp luật.

Căn cứ đơn trình báo và kết quả điều tra xác minh, ngày 07/5/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể tạm thời đối của Nông Đức A và Lộc Duy K.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/TGT-2017 ngày 08/05/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tại thời điểm giám định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nông Đức A là 05%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 97/TGT-2017 ngày 08/05/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tại thời điểm giám định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lộc Duy K là 06%.

Với hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho nhiều người với tỷ lệ thương tích của mỗi người là 5% và 6%, ngày 08/05/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Mai Văn H1 và Mai Văn H2 về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra Mai Văn H1 và Mai Văn H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận của bị can là hoàn toàn phù hợp với

những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 15/6/2017 cơ quan điều tra Công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định xác định tỷ lệ % thương tật chính thức đối với Nông Đức A và Lộc Duy K.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 132/2017-TgT ngày 04/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Lộc Duy K là 9% (chín phần trăm), trong đó: Sẹo nhỏ vùng bả vai phải và bả vai trái, mu bàn tay phải, tỷ lệ 03%; sẹo vùng khuỷu tay phải không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ 02%; 02 sẹo vùng 1/3 dưới đùi trái, tỉ lệ 04%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/2017-TgT ngày 04/7/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nông Đức A là 14% (mười bốn phần trăm), trong đó: Sẹo lớn vết thương vùng trán đỉnh trái, tỷ lệ 08%; vết thương từ mặt sau cổ tay vòng qua ô mô cái, cứng khớp, hạn chế gấp duỗi ngón I bàn tay trái, tỷ lệ 06%.

Bản Cáo trạng Số: 27/KSĐT ngày 03/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Mai Văn H1 và bị cáo Mai Văn H2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn H2 đã khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Lộc Duy K yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 29.106.000 đồng (hai mươi chín triệu một trăm linh sáu nghìn đồng) bao gồm tiền viện phí, tiền mua thuốc điều trị, tiền ngày công lao động và tiền tổn hại sức khỏe, tinh thần. Gồm các khoản cụ thể như sau: Tiền viện phí: 706.401 đồng; tiền thuốc: 2.400.000 đồng; tiền ngày công lao động: 02 tháng x 7.500.000 đồng/1 tháng = 15.000.000 đồng; tiền tổn hại sức khỏe và tiền tổn thất tinh thần là: 11.000.000 đồng.

Bị hại anh Nông Đức A yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 37.124.805 đồng (ba mươi bảy triệu một trăm hai mươi tư nghìn tám trăm linh năm đồng) bao gồm tiền ngày công lao động, tiền ăn, tiền thuê xe đi viện, tiền mua thuốc, tiền khám chữa bệnh. Gồm các khoản cụ thể như sau: Tiền ăn: 3.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng bác sĩ: 3.500.000 đồng; thuê xe đi viện: 1.600.000 đồng; tiền thuốc: 3.000.000 đồng; tiền khám chữa, mổ: 8.024.805 đồng; tiền mất thu nhập 02 tháng x 9.000.000 đồng.

Sau phần xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; tuyên bố các bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn H2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị mức án đối với Mai Văn Hòa từ 24 đến 30 tháng tù giam; bị cáo Mai Văn H2 áp dụng thêm Điều 47 đề nghị mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa các bị cáo và các bị hại tại phiên tòa hôm nay.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 02 con dao là công cụ phạm tội.

- Các bị cáo; các bị hại không có ý kiến tranh với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn H2 là đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo hưởng lương khoan hồng theo quy định pháp luật để các bị cáo sớm được về đoàn tụ cùng gia đình và làm người tốt cho xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn H2 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích; vật chứng đã thu hồi; đồng thời hoàn toàn phù hợp, trùng khớp với các tài liệu, chứng cứ mà các cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh, thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Bị cáo Mai Văn H1 chuẩn bị 02 con (là hung khí nguy hiểm) và bị cáo Mai Văn H2 dùng xe mô tô trở bị cáo Mai Văn H1 đi đánh nhau và đã chém các bị hại Nông Đức A và Lộc Duy K; hậu quả làm bị hại Nông Đức A bị tổn thương cơ thể, với thương tích là 14%; bị hại Lộc Duy K bị tổn thương cơ thể, với thương tích là 09%. Do vậy có đủ căn cứ để xét xử các bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn H2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nông Đức A và Lộc Duy K. Đây là vụ án có vai trò đồng phạm về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn vì các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công và hứa hẹn trước đối với hành vi cố ý gây thương tích cho các bị hại. Các bị cáo đã cùng nhau chuẩn bị phương tiện, công cụ phạm tội và cố ý cùng thực hiện một tội phạm. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Mai Văn H1 đã dùng dao chém nhiều nhất gây thương tích cho 02 người là Nông Đức A và Lộc Duy K, bị cáo Mai Văn H2 đã dùng dao chém nhiều nhất gây thương tích cho 01 người là Lộc Duy K. Như vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành. Bản thân các bị cáo đều là những người khỏe mạnh, có đủ năng lực để nhận thức về việc làm của mình, nhất là hành vi cố ý gây thương tích cho người khác được Nhà nước bảo vệ. Vì vậy cần phải xử các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra; để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo không có mâu thuẫn với các bị hại, chỉ vì muốn giúp bạn bị đánh và cãi nhau trước đó; các bị cáo đã đi tìm gặp người bị hại là Nông Đức A và Lộc Duy K sau đó hai bên đứng cãi nhau và bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn

H2 đã lao vào chém Nông Đức A và Lộc Duy K.

Để có một bản án đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần cá thể hóa vai trò, hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo:

Các bị cáo Mai Văn H1 và Mai Văn H2, nhận thức được việc làm của bản thân là trái pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội do coi thường pháp luật và coi thường sức khỏe của người khác. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Mai Văn H2 không có; bị cáo Mai Văn H1 có một tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội đối với nhiều người theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Mai Văn H2 là người nhận thông tin từ La Văn T cho biết là “bạn anh bị đánh rồi”; bị cáo Mai Văn H2 nói với bị cáo Mai Văn H1 là “ông ơi mấy thằng nó bị đánh trên kia rồi”. Nghe thấy vậy Mai Văn H1 không nói gì, chạy xuống bếp nhà ông Hoàng Doãn C cầm 02 con dao kim loại 01 con dao quắm kích thước 43cm x 4cm, 01 con dao bản to kích thước 40cm x 6,7cm. Mai Văn H1 cầm dao ở tay và ngồi sau xe mô tô do Mai Văn H2 điều khiển đi đánh Nông Đức A và Lộc Duy K. Bị cáo Mai Văn H2 là người trực tiếp cầm con dao quắm do Mai Văn H1 đưa cho chém nhiều nhất vào người Lộc Duy K. Như vậy hành vi của bị cáo Mai Văn H2 gây ra là nghiêm trọng; vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Mai Văn H2 đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; về nhân thân ngày 29/8/2013, bị cáo Mai Văn H2 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 28/2013/HSST, ngày 06/12/2013 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, theo biên bản xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Mai Văn H2 đã thực hiện xong nghĩa vụ dân sự của bản án. Vì vậy đương nhiên được xóa án tích; như vậy bị cáo được coi là người chưa có tiền án, tiền sự; nhưng cần đánh giá về nhân thân của bị cáo không phải lần đầu có hành vi phạm tội. Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành người tốt cho xã hội.

Đối với Mai Văn H1 có vai trò tích cực hơn, bị cáo đã cầm con dao bản rộng, dạng dao phay chém gây thương tích cho 02 người là Nông Đức A và Lộc Duy K. Như vậy hành vi của bị cáo Mai Văn H1 gây ra cũng là nghiêm trọng; vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Mai Văn H1 đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu. Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành người tốt cho xã hội.

Từ những phân tích đánh giá như trên, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

Đối với La Văn T tại quán ốc đã xảy ra xích mích với nhóm Nông Đức A và Lộc Duy K, do sợ sẽ có thêm xích mích khác nên đã gọi điện thông báo cho Mai Văn H2 và Mai Văn H1 biết, khi H1 và H2 đến nơi La Văn T nói và chỉ cho H1 và H2 về hướng những người vừa xảy ra xích mích không xúi giục hoặc kích động. Quá trình bị cáo Mai Văn H1 và bị cáo Mai Văn H2 đánh chém Nông Đức A và Lộc Duy K; La Văn T không tham gia. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với La Văn T là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Hùng C; La Đức N; Mai Hồng P; Nguyễn Thị H và T, khi xảy ra đánh, chém nhau giữa các bị cáo Mai Văn H1; bị cáo Mai Văn H2 với các bị hại Nông Đức A; Lộc Duy Kh. Những người này không tham gia đánh nhau, không xúi giục, kích động. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, không đề cập, xem xét là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Hoàng Doãn C là chủ sở hữu của 02 con dao mà bị cáo Mai Văn H1 và bị cáo Mai Văn H2 dùng để gây thương tích cho bị hại Lộc Duy K và bị hại Nông Đức A. Do bị cáo Mai Văn H1 tự ý vào bếp nhà nhà ông Hoàng Doãn C lấy dao, ông Hoàng Doãn C không biết. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, không đề cập, xem xét là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

+ Về vật chứng của vụ án:

01 (một) con dao bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 14cm (phần lưỡi dài 26cm, rộng 7,2cm), màu đen, có vết rỉ sét, đã qua sử dụng. 01 (một) con dao bằng kim loại (loại dao quắm), chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 43,7cm (phần lưỡi dài 23cm, chỗ rộng nhất 8cm, chỗ hẹp nhất 3,5cm), màu đen, có rỉ sét, đã qua sử dụng. Đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Về phần dân sự: Tại phiên tòa hôm nay giữa các bị cáo và cáo bị hại đã thỏa thuận, thống nhất về mức bồi thường như sau: Bị cáo Mai Văn H1 bồi thường cho bị hại Nông Đức A là 25.000.000 đồng. Hai bên đã giao nhận cho nhau 10.000.000 đồng; Ghi nhận bị cáo Mai Văn H1 còn phải bồi thường cho bị hại Nông Đức A là 15.000.000 đồng. Bị cáo Mai Văn H2 bồi thường cho bị hại Lộc Duy K là 19.600.000 đồng. Hai bên đã giao nhận cho nhau 12.600.000 đồng; Ghi nhận bị cáo Mai Văn H2 còn phải bồi thường cho bị hại Lộc Duy K là 7.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại Nông Đức A và bị hại Lộc Duy K, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Vì các bị cáo tuổi đời còn trẻ và giữa các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường. Như vậy Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Mai Văn H1 là phù hợp; đối với bị cáo Mai Văn H2 có phần chưa phù hợp vì bị cáo trước đó đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích.

Đề nghị của trợ viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Mai Văn H1 và bị cáo Mai Văn H2 là áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình

sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xem xét quyết định một mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự không có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn H1 và bị cáo Mai Văn H2 phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn H1 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày 08/5/2017.

Xử phạt bị cáo Mai Văn H2 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày 08/5/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 3 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo Mai Văn H1 còn phải bồi thường cho bị hại Nông Đức A là 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng); bị cáo Mai Văn H2 còn phải bồi thường cho bị hại Lộc Duy K là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu; mà người phải thi hành án chưa thi hành, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 14cm (phần lưỡi dài 26cm, rộng 7,2cm), màu đen, có vết rỉ sét, đã qua sử dụng. 01 (một) con dao bằng kim loại (loại dao quắm), chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 43,7cm (phần lưỡi dài 23cm, chỗ rộng nhất 8cm, chỗ hẹp nhất 3,5cm), màu đen, có rỉ sét, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Bắc Sơn).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Mai Văn H1 và bị cáo Mai Văn H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Mai Văn H1 phải chịu 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; bị cáo Mai Văn H2 phải chịu 350.000

đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng bị cáo Mai Văn H1 phải chịu 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng); bị cáo Mai Văn H2 phải chịu 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tòa báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày; kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- CQĐT Công an huyện B;
- Chi cục THA Dân sự huyện B;
- UBND xã V;
- (thay thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Mạnh Đức